TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH KHÊ TP ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 137/2017/HS-ST
Ngày: 18/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hằng
- Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Đỗ Xuân Phi.
Ông Phạm Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Đức Thiện - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh khê tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 141/2017/HSST ngày 25/10/2017 đối với bị cáo:

Ngô Thanh P (D) - sinh ngày 22/02/1970, tại Đà Nẵng; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 150, phường N, quận C, thành phố Đ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ học vấn: 04/12;

Con ông: Ngô Văn M (sinh năm 1933); và bà Nguyễn Thị K (sinh năm 1937) còn sống.

Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Có vợ: Lê Thị T (sinh năm 1974) và 03 con gồm: Ngô Quang V (sinh năm 1994); Ngô Thanh B (sinh năm 2000) và Ngô Thị Thanh H (sinh năm 2008).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: - Ngày 15/9/1989 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử tuyên phạt 18 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo bản án số 174.

- Ngày 16/11/1991 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội "Trốn khỏi nơi giam" và 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân" theo bản án số 110/HSPT.

- Ngày 08/7/1994 bị Tòa án nhân dân Tối Cao tại Đà Nẵng xử phạt 04 năm tù về tội "Trốn khỏi nơi giam", cộng với hình phạt còn lại của Bản án số 110/HSPT là 02 năm 11 tháng tù; hình phạt chung là 06 năm 11 tháng tù.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22/8/2017; Hiện đang tạm giam. *Có mặt tại phiên toà.*

- *Người bị hại:* Chị Lê Thị Bích T, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Số 38 đường Đ, quận K, thành phố Đ. Vắng mặt không có lý do.

- *Người làm chứng:* Anh Phan Văn H, sinh năm: 1978. Địa chỉ: Số 189 đường L, tổ 46 phường K, quận K, Thành phố Đ. Có đơn xét xử vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Ngô Thanh P bị VKSND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 18/6/2017, Ngô Thanh P đến Trung tâm y tế quận K, thành phố Đ để thăm bệnh. Khi đi ngang qua phòng sinh hoá – vi sinh, Ngô Thanh P nhìn thấy trên bàn có để chiếc điện thoại di động Iphone 5s màu trắng của chị Lê Thị Bích T đang sạc pin không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. P lẻn vào lấy điện thoại cầm trên tay đi ra khỏi phòng. Lúc này, chị T đi vào phòng kiểm tra tài sản phát hiện bị mất chiếc điện thoại Iphone 5S và thấy P vừa đi ra. Chị T đuổi theo thì P lấy điện thoại ra trả lại cho chị T rồi bỏ đi ra cổng. Chị T truy hô được người dân bắt giữ P đồng thời điện báo công an phường Đ đến và đưa về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan công an, P đã khai nhận thực hiện hành vi trộm cắp nêu trên.

Vật chứng tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng: Chiếc điện thoại di động Iphone 5S có giá trí 2.500.000 đồng.

Ngày 23/6/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại di động Iphone 5S cho chị Trần Thị Bích T. Chị T nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Quá trình điều tra, Ngô Thanh P đã khai nhận hành vi phạm tội.

Với nội dung trên, tại cáo trạng số 138/CT-VKS ngày 24/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Ngô Thanh P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa giữ nguyên nội dung quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Thanh P phạm tội "Trộm cắp tài sản"; đồng thời:

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Thanh P từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Bích T đã nhận lại chiếc điện thoại di động Iphone 5S và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Viện kiểm sát không đề cập đến;

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết được những sai trái của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- *Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.*

- Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

[1] *Về hành vi quyết định tố tụng* của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người liên quan không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Bị cáo Ngô Thanh P đã thừa nhận: Khoảng 16 giờ ngày 18/6/2017, Ngô Thanh P đến Trung tâm y tế quận K, thành phố Đ để thăm bệnh. Khi đi ngang qua phòng sinh hoá – vi sinh, Ngô Thanh P nhìn thấy trên bàn có để chiếc điện thoại di động Iphone 5s màu trắng của chị Lê Thị Bích T đang sạc pin không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. Ngô Thanh P lẻn vào lấy điện thoại cầm trên tay đi ra khỏi phòng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng). Quá trình tranh tụng tại phiên tòa, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận Ngô Thanh P đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" như cáo trạng số 138/CT-VKS ngày 24/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê đã truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

[3] *Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Bị cáo đang trong độ tuổi lao động có đầy đủ sức khoẻ và khả năng lao động bình thường nhưng không chịu khó làm ăn bằng con đường chân chính mà đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Mặt khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội; Bị cáo có khả năng nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết trộm cắp tài sản của người khác thì sẽ bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn thực hiện, do đó bị cáo phải chịu hậu quả pháp lý do hành vi phạm tội của mình gây ra.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo Ngô Thanh P thì thấy:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về những hành vi sai trái mà mình đã gây ra, tài sản gây thiệt hại không lớn, đã được thu hồi trả lại cho người bị hại nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng xét về nhân thân: Bị cáo liên tục phạm tội từ năm 1989 đến năm 1994 cụ thể:

Ngày 15/9/1989 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử tuyên phạt 18 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo bản án số 174; Ngày 16/11/1991 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội "Trốn khỏi nơi giam" và 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân" theo bản án số 110/HSPT; Ngày 08/7/1994 bị Tòa án nhân dân Tối Cao tại Đà Nẵng xử phạt 04 năm tù về tội "Trốn khỏi nơi giam" và cộng với hình phạt còn lại của Bản án số 110/HSPT là 02 năm 11 tháng tù; hình phạt chung là 06 năm 11 tháng tù, mặc dù các bản án này đã được xóa án tích nhưng được coi là nhân thân xấu, như đã phân tích cho thấy bị cáo rất coi thường pháp luật nên đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm và cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian để bị cáo tiếp tục được cải tạo, giáo dục trở thành một công dân lương thiện.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Theo khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

Từ những phân tích trên, xét đề nghị của đại diện VKS nhân dân quận Thanh khê về tội danh và các điều luật áp dụng cũng như đề nghị mức phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Chị Lê Thị Bích T mặc dù vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra chị đã nhận lại chiếc điện thoại di động Iphone 5s và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập đến;

[7] *Về xử lý vật chứng:* Đã được xử lý trong quá trình điều tra nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Ngô Thanh P (D) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Ngô Thanh P (D) 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 22/8/2017.

2. *Về án phí:* Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Thanh P phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có mặt quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ bản án.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Viện KSND q.Thanh Khê;
- Chi cục THADS q.Thanh Khê;
- Tòa án NDTP Đà Nẵng;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Lưu Thị Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Viện KSND q.Thanh Khê;

- Chi cục THADS q.Thanh Khê;
- Tòa án NDTP Đà Nẵng;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu hồ sơ;

Lưu Thị Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Viện KSND q.Thanh Khê;
- Chi cục THADS q.Thanh Khê;
- Tòa án NDTP Đà Nẵng;
- Bị cáo; người bị hại;người liên quan.
- Lưu hồ sơ;

Lưu Thị Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- *Viện KSND q.Thanh Khê;*
- *Chi cục THADS q.Thanh Khê;*
- *Tòa án NDTP Đà Nẵng;*

- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu hồ sơ;

Lưu Thị Hằng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:
- *Viện KSND q.Thanh Khê*;
- *Chi cục THADS q.Thanh Khê;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ;*

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lưu Thị Hằng

TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

QUẬN THANH KHÊ - TP ĐN **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Khê, ngày 05 tháng 02 năm 2015

BIêN BảN NGHị áN

TòA áN NHâN DâN quận thanh khê THàNH PHố Đà NẵNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Quốc C- ờng**

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông **Đỗ Xuân Phi**

- Bà **Nguyễn Thị Kim Hoa**

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 02 năm 2015, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án HSST thụ lý số 06/2014/ngày 12/01/2015.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ợc thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án nh- sau:

1/ Về tội danh:

- Ông Đỗ Xuân Phi phát biểu và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Trần Minh V- ơng phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Bà Nguyễn Thị Kim Hoa phát biểu và đề nghị thống nhất nh- đề nghị của ông Đỗ Xuân Phi.

- Ông Trần Quốc C- ờng phát biểu và đề nghị thống nhất nh- đề nghị của ông Đỗ Xuân Phi và bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2/ Về điều luật áp dụng:

- Ông Đỗ Xuân Phi phát biểu và đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS.

- Bà Nguyễn Thị Kim Hoa phát biểu và đề nghị thống nhất nh- đề nghị của ông Đỗ Xuân Phi.

- Ông Trần Quốc C- ờng phát biểu và đề nghị thống nhất nh- đề nghị của ông Đỗ Xuân Phi và bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3/ Về mức hình phạt:

- Ông Đỗ Xuân Phi phát biểu và đề nghị: Xử phạt bị cáo Trần Minh V- ơng 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/11/2014.

- Bà Nguyễn Thị Kim Hoa phát biểu và đề nghị thống nhất nh- đề nghị của ông Đỗ Xuân Phi.

- Ông Trần Quốc C- ờng phát biểu và đề nghị thống nhất nh- đề nghị của ông Đỗ Xuân Phi và bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4/ Các vấn đề khác:

- Ông Đỗ Xuân Phi phát biểu và đề nghị: Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Đã giải quyết xong.

án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Trần Minh V- ơng phải chịu 200.000đ.

án xử sơ thẩm, bị cáo, ng- ời bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng ng- ời bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận (hoặc) niêm yết kết qủa xét xử tại nơi c- trú.

- Bà Nguyễn Thị Kim Hoa phát biểu và đề nghị thống nhất nh- đề nghị của ông Đỗ Xuân Phi.

- Ông Trần Quốc C- ờng phát biểu và đề nghị thống nhất nh- đề nghị của ông Đỗ Xuân Phi và bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Biên bản lập xong lúc 09 giờ 30 phút cùng ngày.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Xuân Phi **Nguyễn Thị Kim Hoa** **Trần Quốc C- ờng**

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Nơi nhận:
- VKS nhõn dõn q. Thanh Khờ -Đà Nẵng;
- Bị cỏo;
- Người bị hại, người liờn quan;
- Cụng an quận Thanh Khờ - Tp. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ, VT.

LƯU THỊ HẰNG

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

LƯU THỊ HẰNG

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Dương **Nguyễn Thị Kim Hoa** **Lưu Thị Hằng**

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

LƯU THỊ HẰNG

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Dương **Nguyễn Thị Kim Hoa** **Lưu Thị Hằng**

Nơi nhận:
- VKS nhõn dõn Thanh Khờ - Tp. Đà Nẵng;
- Bị cỏo, người bị hại, người liờn quan;
- Cụng an quận Thanh Khờ - Tp. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ, VT.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

LƯU THỊ HẰNG

Nơi nhận:
- VKS nhõn dõn Thanh Khờ - Tp. Đà Nẵng;
- Bị cỏo, người đại diện hợp phỏp cho bị cỏo;
- Người bị hại, người liờn quan;
- Cụng an quận Thanh Khờ - Tp. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ, VT.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

LƯU THỊ HẰNG

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Khắc Đinh **Trần Thị Kết** **Lưu Thị Hằng**

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

LƯU THỊ HẰNG